

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2021/TLST-KDTM ngày 22/3/2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ.

Địa chỉ: 35 H, quận H1, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T-Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Tiến Ph; Địa chỉ: 117 T, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Quang Đ1, sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn H2, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1986. Trú tại: Thôn H2, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng đã được các bên giao kết:

Bị đơn là ông Nguyễn Quang Đ1 công nhận tính đến ngày 06/7/2021, ông Đ1 còn nợ của nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Đ số tiền nợ gốc là 1.100.000.000 đồng và tiền lãi trong hạn, quá hạn tính đến ngày 06/7/2021 là 417.929.500 đồng. Tổng cộng là 1.517.929.500 đồng, theo Hợp đồng tín dụng số 01/2017/9583503/HĐTD ngày 13/12/2017.

2.2. Về thời hạn và phương thức thanh toán:

Bị đơn là ông Nguyễn Quang Đ1 có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Đ thông qua Ngân hàng TMCP Đ-Chi nhánh N số tiền nợ

gốc là 1.100.000.000 đồng và tiền lãi trong hạn, quá hạn tính đến ngày 06/7/2021 là 417.929.500 đồng. Tổng cộng là 1.517.929.500 đồng, một lần, vào ngày 06/10/2021.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày hòa giải thành là ngày 06/7/2021) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án. Việc tính lãi, lãi suất trong hạn và quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải theo hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng.

Nếu đến thời hạn thanh toán như đã thỏa thuận nêu trên, mà bị đơn là ông Đ1 không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ cho nguyên đơn thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai xử lý các tài sản mà ông Đ1 và bà L đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01/2017/9583503/HĐBĐ ngày 13/12/2017, đã được công chứng và đăng ký thế chấp đúng theo quy định của pháp luật, để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp bao gồm:

- Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất, thuộc tờ bản đồ số 60, thửa đất số 87e, có địa chỉ tại thôn H2, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV 739005 do UBND huyện C, tỉnh Gia Lai cấp ngày 20/01/2015;

- Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất, thuộc tờ bản đồ số 60, thửa đất số 87f, có địa chỉ tại thôn H2, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 442238 do UBND huyện C, tỉnh Gia Lai cấp ngày 28/12/2012;

Trường hợp ông Đ1 đã thanh toán hết nợ gốc và nợ lãi cho nguyên đơn thì nguyên đơn có nghĩa vụ phải trả lại cho ông Đ1 và bà L các giấy tờ tài sản thế chấp là bản gốc các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV 739005 do UBND huyện C, tỉnh Gia Lai cấp ngày 20/01/2015 và số BM 442238 do UBND huyện C, tỉnh Gia Lai cấp ngày 28/12/2012.

2.3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

Ông Đ1 chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.000.000 đồng và có nghĩa vụ thanh toán lại cho Ngân hàng TMCP Đ thông qua Ngân hàng TMCP Đ-Chi nhánh N số tiền 5.000.000 đồng, vào ngày 06/10/2021.

2.4. Về án phí:

Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Buộc ông Đ1 phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 28.768.943 đồng (*Hai mươi tám triệu, bảy trăm sáu mươi tám nghìn, chín trăm bốn mươi ba đồng*) để sung vào công quỹ nhà nước.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ thông qua Ngân hàng TMCP Đ-Chi nhánh N số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 27.886.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0011090 ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TA tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Pưh;
- CC THADS huyện Chư Pưh;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký, đóng dấu)

Võ Tiến Sỹ